



Flashcardo.com

Esperamos que estes flashcards para impressão sejam úteis para você. Para encontrar ainda mais produtos de flashcards, visite o nosso site www.flashcardo.com/pt. No Flashcardo.com oferecemos flashcards online, flashcards com repetição espaçada, flashcards em vídeo e muito mais. Tudo gratuito e pronto para ser usado por estudantes em todo o mundo.

Direitos Autorais, Notas de Licença

Este PDF está protegido pela lei de direitos autorais e todos os direitos são reservados. Você pode compartilhar este PDF com qualquer pessoa. No entanto, não é permitido vender este PDF nem o seu conteúdo. Se tiver alguma dúvida, acesse www.flashcardo.com/pt para entrar em contato conosco. Obrigado!

Isenção de Responsabilidade

ESTE PDF É FORNECIDO “NO ESTADO EM QUE SE ENCONTRA”, SEM QUALQUER GARANTIA DE QUALQUER TIPO, EXPRESSA OU IMPLÍCITA, INCLUINDO, MAS NÃO SE LIMITANDO ÀS GARANTIAS DE COMERCIALIZAÇÃO, ADEQUAÇÃO A UM PROPÓSITO ESPECÍFICO E NÃO VIOLAÇÃO. EM NENHUMA CIRCUNSTÂNCIA OS AUTORES OU DETENTORES DOS DIREITOS AUTORAIS SERÃO RESPONSÁVEIS POR QUALQUER RECLAMAÇÃO, DANO OU OUTRA RESPONSABILIDADE, SEJA EM AÇÃO CONTRATUAL, DELITO OU DE OUTRA FORMA, DECORRENTE DE OU RELACIONADA AO PDF OU AO USO OU OUTRAS INTERAÇÕES COM O PDF.

Direitos Autorais © 2025 Flashcardo.com. Todos os Direitos Reservados

Impressão Frente e Verso

Observe que estes flashcards foram feitos para serem impressos em frente e verso (também conhecido como duplex). Se a sua impressora não permitir impressão frente e verso, faça o download dos PDFs de flashcards individuais para impressão.

Conceitos básicos

tôi

bạn
đại từ

anh ấy

cô ấy

nó

chúng tôi / chúng ta

các bạn

họ

cái gì

ai

ở đâu

tại sao

làm sao

cái nào

lúc nào

sau đó

nếu

thật sự

nhưng

bởi vì

không

ele

tu

eu

nós

isto

ela

O quê

eles

vós

Porquê

Onde

Quem

Quando

Qual

Como

mesmo

se

então

não

porque

mas

này

đó
vật

tất cả

hoặc

và

đây

đó
địa điểm

trái

phải

bây giờ

buổi chiều

buổi sáng
9:00-11:00

ban đêm

buổi sáng
6:00-9:00

buổi tối

buổi trưa

nửa đêm

giờ

phút

giây

ngày

tudo

aquilo

isto

aqui

e

ou

direita

esquerda

ali

manhã

tarde

agora

tardinha

manhã

noite

hora

meia-noite

meio-dia

dia

segundo

minuto

tuần

tháng

năm

hôm qua

hôm nay

ngày mai

thứ hai
ngày

thứ ba
ngày

thứ tư
ngày

thứ năm

thứ sáu

thứ bảy

chủ nhật

đàn bà

đàn ông

tình yêu

bạn trai

bạn gái

bạn
danh từ

hôn
danh từ

tình dục

ano

mês

semana

amanhã

hoje

ontem

quarta-feira

terça-feira

segunda-feira

sábado

sexta-feira

quinta-feira

homem

mulher

domingo

namorada

namorado

amor

sexo

beijo

amigo

trẻ em

con gái
đại cương

con trai
đại cương

mẹ

ba

má
mẹ

cha

cha mẹ

con trai
gia đình

con gái
gia đình

em gái

em trai

chị gái

anh trai

chồng

vợ

mỗi / mọi

luôn luôn

thực ra

lần nữa

đã

rapaz

rapariga

criança

mãe

papá

mamã

filho

pais

pai

irmão mais novo

irmã mais nova

filha

marido

irmão mais velho

irmã mais velha

sempre

todas

esposa

já

outra vez

na verdade

ít hơn

phần lớn

nhiều hơn

không có

rất

ở ngoài

ở trong

xa

gần

bên dưới

bên trên

bên cạnh

phía trước

phía sau

mọi người

cùng nhau

khác

mùa xuân

mùa hè

mùa thu

mùa đông

mais

máximo

menos

fora

muito

nada

perto

longe

dentro

ao lado

acima

abaixo

toda a gente

atrás

frente

primavera

outro

juntos

inverno

outono

verão

tháng một

tháng hai

tháng ba

tháng tư

tháng năm

tháng sáu

tháng bảy

tháng tám

tháng chín

tháng mười

tháng mười một

tháng mười hai

bắc

đông

nam

tây

thường xuyên

ngay lập tức

đột ngột

mặc dù

março

fevereiro

janeiro

junho

maio

abril

setembro

agosto

julho

dezembro

novembro

outubro

sul

este

norte

imediatamente

frequentemente

oeste

no entanto

subitamente

Números

không

một

hai

ba

bốn

năm

sáu

bảy

tám

chín

mười

mười một

mười hai

mười ba

mười bốn

mười năm

mười sáu

mười bảy

mười tám

mười chín

hai mươi

2	1	0
5	4	3
8	7	6
11	10	9
14	13	12
17	16	15
20	19	18

hai mươi mốt

hai mươi hai

hai mươi sáu

ba mươi

ba mươi mốt

ba mươi ba

ba mươi bảy

bốn mươi

bốn mươi mốt

bốn mươi bốn

bốn mươi tám

năm mươi

năm mươi mốt

năm mươi lăm

năm mươi chín

sáu mươi

sáu mươi mốt

sáu mươi hai

sáu mươi sáu

bảy mươi

bảy mươi mốt

26

22

21

33

31

30

41

40

37

50

48

44

59

55

51

62

61

60

71

70

66

bảy mươi ba

bảy mươi bảy

tám mươi

tám mươi mốt

tám mươi bốn

tám mươi tám

chín mươi

chín mươi mốt

chín mươi lăm

chín mươi chín

một trăm

một trăm linh một

một trăm linh năm

một trăm mười

một trăm năm mươi mốt

hai trăm

hai trăm linh hai

hai trăm linh sáu

hai trăm hai mươi

hai trăm sáu mươi hai

ba trăm

80

77

73

88

84

81

95

91

90

101

100

99

151

110

105

206

202

200

300

262

220

ba trăm linh ba

ba trăm linh bảy

ba trăm ba mươi

ba trăm bảy mươi ba

bốn trăm

bốn trăm linh bốn

bốn trăm linh tám

bốn trăm bốn mươi

bốn trăm tám mươi bốn

năm trăm

năm trăm linh năm

năm trăm linh chín

năm trăm năm mươi

năm trăm chín mươi lăm

sáu trăm

sáu trăm linh một

sáu trăm linh sáu

sáu trăm mười sáu

sáu trăm sáu mươi

bảy trăm

bảy trăm linh hai

330

307

303

404

400

373

484

440

408

509

505

500

600

595

550

616

606

601

702

700

660

bảy trăm linh bảy

bảy trăm hai mươi bảy

bảy trăm bảy mươi

tám trăm

tám trăm linh ba

tám trăm linh tám

tám trăm ba mươi tám

tám trăm tám mươi

chín trăm

chín trăm linh bốn

chín trăm linh chín

chín trăm bốn mươi chín

chín trăm chín mươi

một nghìn

một nghìn không trăm linh
một

một nghìn không trăm mười
hai

một nghìn hai trăm ba mươi
bốn

hai nghìn

hai nghìn không trăm linh hai

hai nghìn không trăm hai
mười ba

hai nghìn ba trăm bốn mươi
lăm

770

727

707

808

803

800

900

880

838

949

909

904

1001

1000

990

2000

1234

1012

2345

2023

2002

ba nghìn

ba nghìn không trăm linh ba

bốn nghìn

bốn nghìn không trăm bốn
mười lăm

năm nghìn

năm nghìn sáu trăm bảy
mười tám

sáu nghìn

bảy nghìn

bảy nghìn tám trăm chín
mười

tám nghìn

tám nghìn chín trăm linh một

chín nghìn

chín nghìn không trăm chín
mười

mười nghìn

mười nghìn không trăm linh
một

hai mươi nghìn không trăm
hai mươi

ba mươi nghìn ba trăm

bốn mươi bốn nghìn

một trăm nghìn

năm trăm nghìn

một triệu

4000

3003

3000

5678

5000

4045

7890

7000

6000

9000

8901

8000

10.001

10.000

9090

44.000

30.300

20.020

1.000.000

500.000

100.000

sáu triệu

mười triệu

bảy mươi triệu

một trăm triệu

tám trăm triệu

một tỷ

chín tỷ

mười tỷ

hai mươi tỷ

một trăm tỷ

ba trăm tỷ

một nghìn tỷ

70.000.000	10.000.000	6.000.000
1.000.000.000	800.000.000	100.000.000
20.000.000.000	10.000.000.000	9.000.000.000
1.000.000.000.000	300.000.000.000	100.000.000.000

Verbos

biết

nghĩ

đến

đặt

lấy

tìm

nghe

làm việc

nói chuyện

cho

thích

giúp đỡ

yêu

gọi

chờ đợi

đứng

ngồi

đóng

mở
cửa

thua

thắng

vir

pensar

saber

encontrar

tirar

colocar

falar

trabalhar

ouvir

ajudar

gostar

dar

esperar

telefonar

amar

fechar

sentar

ficar de pé

ganhar

perder

abrir

chết

sống
động từ

bật

tắt

giết

làm bị thương

chạm

xem

uống

ăn

đi bộ

gặp

đặt cược

hôn
động từ

đi theo

cười

trả lời

hỏi

kéo

đẩy

ấn

ligar

viver

morrer

magoar

matar

apagar

beber

ver

tocar

encontrar

andar

comer

seguir

beijar

apostar

perguntar

responder

casar

pressionar

empurrar

puxar

đánh

bắt

chiến đấu

ném

chạy
động từ

đọc

viết

sửa chữa

đếm

cắt

bán

mua

trả

học

mơ

ngủ

chơi

ăn mừng

thưởng thức

dọn dẹp

bắn

lutar

apanhar

bater

ler

correr

atirar

contar

consertar

escrever

comprar

vender

cortar

sonhar

estudar

pagar

celebrar

jogar

dormir

disparar

limpar

desfrutar

bảo vệ

tấn công

trộm

đốt

cứu

bay

khắc nhớ

đá
động từ

cẩn

thở

ngủi

khóc

hát

cười mỉm

cười

lớn lên

co lại

tranh luận

chia sẻ

cho ăn

trốn

roubar

atacar

defender

voar

resgatar

queimar

morder

dar um pontapé

cuspir

chorar

cheirar

respirar

rir

sorrir

cantar

discutir

encolher

crescer

esconder

alimentar

partilhar

cảnh báo

bơi

nhảy

nâng

đào

giao hàng

tìm kiếm

luyện tập

đi du lịch

vẽ

mở
khóa

khóa

rửa

cầu nguyện

nấu ăn

nôn

la hét

trích dẫn

in

tính toán

kiếm tiền

saltar

nadar

avisar

entregar

escavar

levantar

viajar

praticar

procurar

trancar

abrir

pintar

cozinhar

rezar

lavar

citar

gritar

vomitir

ganhar

calcular

imprimir

Adjetivos

mới

cũ

ít

nhiều

sai

chính xác

xấu

tốt

hạnh phúc

ngắn

dài

nhỏ

lớn
to

xinh đẹp

trẻ

già

màu trắng

màu đen

màu đỏ

màu xanh da trời

màu xanh lá cây

poucos

velho

novo

correto

errado

muitos

feliz

bom

mau

pequeno

comprido

curto

jovem

belo

grande

preto

branco

velho

verde

azul

vermelho

màu vàng

chậm

nhanh

vui vẻ

không công bằng

công bằng

khó

dễ

giàu

nghèo

khỏe

yếu

an toàn

mệt mỏi

tự hào

no bụng

bệnh

khỏe mạnh

tức giận

thấp
đại cương

cao
đại cương

rápido

lento

amarelo

justo

injusto

engraçado

rico

fácil

difícil

fraco

forte

pobre

orgulhoso

cansado

seguro

saudável

doente

satisfeito

alto

baixo

zangado

ngọt

chua

mềm

cứng

đáng yêu

ngu ngốc

điên khùng

bận rộn

cao
người

thấp
người

lo lắng

ngạc nhiên

cư xử tốt

ác độc

khéo léo

lạnh

nóng

màu cam

màu xám

màu nâu

màu hồng

suave

azedo

doce

estúpido

fofo

duro

alto

ocupado

louco

surpreendido

preocupado

baixo

esperto

malvado

bem-comportado

laranja

muito quente

frio

côr-de-rosa

castanho

cinzento

nhàm chán

nặng

nhẹ

cô đơn

đói bụng

khát nước

buồn

đốc

bằng phẳng

hẹp

rộng

sâu

nông

lớn
rất

bẩn

sạch sẽ

đầy

trống rỗng

đắt

rẻ

quyến rũ

leve

pesado

aborrecido

sedento

esfomeado

só

plano

íngreme

triste

profundo

largo

estreito

sujo

enorme

raso

vazio

cheio

limpo

sensual

barato

caro

lười biếng

dũng cảm

hào phóng

ướt

khô

ồn ào

yên tĩnh

nắng

nhiều mưa

sương mù
tính từ

nhiều mây

generoso

corajoso

preguiçoso

barulhento

seco

molhado

chuvoso

ensolarado

tranquilo

nublado

nebuloso

Desportos

thể dục dụng cụ

quần vợt

chạy
đanh từ

đạp xe

đánh golf

bóng đá

bóng rổ

bơi lội

lặn

đi bộ đường dài

chạy marathon

ba môn phối hợp

bóng bàn

cử tạ

quyền anh

cầu lông

trượt băng nghệ thuật

trượt ván tuyết

trượt tuyết

trượt tuyết băng đồng

khúc côn cầu trên băng

corrida

ténis

ginástica

futebol

golfe

ciclismo

mergulho

natação

basquetebol

triatlo

maratona

caminhada

boxe

halterofilismo

ténis de mesa

snowboard

patinagem artística

badminton

hóquei no gelo

esqui de fundo

esqui

bóng chuyền

bóng ném

bóng chuyền bãi biển

bóng rugby

bóng gậy

bóng chày

bóng bầu dục Mỹ

bóng nước

nhảy cầu

lướt sóng

đua thuyền buồm

chèo thuyền

yoga

khiêu vũ

nhảy dù

cờ vua

đánh bài poker

bowling

múa ba lê

voleibol de praia

andebol

voleibol

basebol

críquete

râguebi

salto ornamental

polo aquático

futebol americano

remo

vela

surf

paraquedismo

dança

ioga

bowling

póquer

xadrez

balé

Animais

con lợn

con bò

con ngựa

con chó

con cừu

con khỉ

con mèo

con gấu

con gà

con vịt

con bướm

con ong

con cá

con nhện

con rắn

con hổ

con chuột

con thỏ

con sư tử

con lừa

con voi

cavalo

vaca

porco

macaco

ovelha

cão

galinha

urso

gato

abelha

borboleta

pato

serpente

aranha

peixe

coelho

rato

tigre

elefante

burro

leão

con chim bồ câu

con bọ

con muỗi

con ruồi

con kiến

con cá voi

con cá mập

con cá heo

con ốc sên

con ếch

con gấu trúc

con gấu Bắc cực

con chó sói

con gấu túi

con chuột túi

con hươu cao cổ

con cáo

con hà mã

con dơi

con quạ

con thiên nga

mosquito

besouro

pombo

baleia

formiga

mosca

caracol

golfinho

tubarão

urso polar

panda

rã

canguru

coala

lobo

hipopótamo

raposa

girafa

cisne

corvo

morcego

con chim hải âu

con cú

con chim cánh cụt

con vẹt

con sâu bướm

con chuồn chuồn

con mực ống

con bạch tuộc

con cá ngựa

con hải cẩu

con sứa

con cua

con khủng long

con rùa cạn

con cá sấu

pinguim

coruja

gaivota

libelinha

lagarta

papagaio

cavalo-marinho

polvo

lula

caranguejo

medusa

foca

crocodilo

tartaruga

dinossauro

Países

Châu Âu

Châu Á

Châu Mỹ

Châu Phi

Vương quốc Anh

Tây Ban Nha

Thụy sĩ

Ý

Pháp

Đức

Thái Lan

Singapore

Nga

Nhật Bản

Israel

Ấn Độ

Trung Quốc

Hoa Kỳ

Mexico

Canada

Chile

América

Ásia

Europa

Espanha

Reino Unido

África

França

Itália

Suíça

Singapura

Tailândia

Alemanha

Israel

Japão

Rússia

Estados Unidos da América

China

Índia

Chile

Canadá

México

Brazil

Argentina

Nam Phi

Nigeria

Ma Rốc

Libya

Kenya

Algeria

Ai Cập

New Zealand

Úc

África do Sul

Argentina

Brasil

Líbia

Marrocos

Nigéria

Egito

Argélia

Quênia

Austrália

Nova Zelândia

Corpo humano

đầu

mũi

tóc

miệng

tai

mắt

bàn tay

bàn chân

tim

não

cổ

mông

vai

đầu gối

chân

tay

bụng

ngực

lưng

răng

lưỡi

cabelo

nariz

cabeça

olho

orelha

boca

coração

pé

mão

nádegas

pescoço

cérebro

perna

joelho

ombro

seio

barriga

braço

língua

dente

costas

môi

ngón tay

ngón chân

dạ dày

phổi

gan

dây thần kinh

thận

ruột

trán

cằm

má
cơ thể

râu

ngón cái

ngón tay út

ngón tay đeo nhẫn

ngón tay giữa

ngón tay trỏ

móng tay

gót chân

xương sống

dedo do pé

dedo

lábio

fígado

pulmão

estômago

intestino

rim

nervo

bochecha

queixo

testa

dedo mindinho

polegar

barba

dedo indicador

dedo do meio

dedo anelar

coluna vertebral

calcanhar

unha

cơ bắp

xương
cơ thể

bộ xương

xương sườn

đốt sống

bàng quang

tĩnh mạch

động mạch

âm đạo

tinh trùng

dương vật

tinh hoàn

esqueleto

osso

músculo

bexiga

vértebra

costela

vagina

artéria

veia

testículo

pénis

esperma

Casa

cửa

nhà bếp

phòng tắm

phòng khách

phòng ngủ

vườn

gara

tường

tầng hầm

nhà vệ sinh
nhà ở

cầu thang

mái nhà

cửa sổ
tòa nhà

dao

tách

ly

đĩa

cốc

thùng rác

tô

bàn
văn phòng

casa de banho

cozinha

porta

jardim

quarto

sala de estar

cave

parede

garagem

telhado

escada

retrete

chávena

faca

janela

copo

prato

copo

secretária

tigela

caixote do lixo

giường

gương

vòi hoa sen

ghế sofa

ảnh

đồng hồ

bàn
nhà

ghế
nhà

hàng xóm

thang máy

ban công

gác xép

ống khói

muỗng gỗ

đũa

bộ dao nĩa

muỗng

nĩa

cái vá

nồi

chảo

chuveiro

espelho

cama

relógio

fotografia

sofá

vizinho

cadeira

mesa

sótão

varanda

elevador

pauzinho

colher de pau

chaminé

garfo

colher

talheres

panela

tacho

concha

bóng đèn

giá sách

rèm

nệm

gối

chăn

kệ

ngăn kéo

tủ quần áo

xô

chổi

cái cân

giỏ đựng đồ giặt

bồn tắm

khăn tắm
to lớn

xà phòng

giấy vệ sinh

khăn tắm
nhỏ bé

bồn rửa mặt

cái thang

hộp thư

cortina

estante

lâmpada

cobertor

almofada

colchão

guarda-roupa

gaveta

prateleira

balança

vassoura

balde

toalha de banho

banheira

cesto de roupa

toalha

papel higiénico

sabão

caixa de correio

escada

lavatório

hàng rào

cerca

Alimentos

trứng

phô mai

sữa

cá

thịt

xương
món ăn

dầu

bánh mì

đường
món ăn

sô cô la

kẹo

bánh bông lan

nước

cà phê

trà

bia

rượu nho

sa lát

súp

món tráng miệng

bữa ăn sáng

leite

queijo

ovo

osso

carne

peixe

açúcar

pão

óleo

bolo

rebuçado

chocolate

chá

café

água

salada

vinho

cerveja

pequeno-almoço

sobremesa

sopa

bữa trưa

bữa tối

pizza

kem

bơ

sữa chua

cá ngừ

cá hồi

giăm bông

thịt ba rọi

xúc xích

thịt gà tây

thịt gà

thịt bò

thịt heo

thịt cừu

bí ngô

nấm

nấm cục

tỏi

tỏi tây

piza

jantar

almoço

iogurte

manteiga

gelado

presunto

salmão

atum

carne de peru

salsicha

toucinho

carne de porco

carne de vaca

carne de frango

cogumelo

abóbora

carne de cordeiro

alho-porro

alho

trufa

gừng

cà tím

khoai lang

cà rốt

dưa chuột

ớt

ớt chuông

củ hành

khoai tây

bông cải trắng

bắp cải

bông cải xanh

xà lách

rau chân vịt

tre

ngô

cần tây

đậu Hà Lan

hạt đậu

quả lê

quả táo

batata doce

beringela

gengibre

pimenta

pepino

cenoura

batata

cebola

pimento

brócolos

repolho

couve-flor

bambu

espinafre

alface

ervilha

aipo

milho

maçã

pera

feijão

quả ô liu

quả sung

quả chà là

quả dừa

quả hạnh nhân

hạt phỉ

đậu phộng

quả chuối

quả xoài

quả kiwi

quả bơ

quả dứa

dưa hấu

quả nho

dưa gang

quả mâm xôi

quả việt quất

quả dâu tây

quả anh đào

quả mận

quả mơ

tâmara

figo

azeitona

avelã

amêndoa

coco

manga

banana

amendoim

ananás

abacate

quivi

melão

uva

melancia

morango

mirtilo

framboesa

alperce

ameixa

cereja

quả đào

quả chanh

quả bưởi

quả cam

cà chua

bạc hà

sả

quế

vani

muối

tiêu

cà ri

thuốc lá
thực vật

đậu hũ

giấm

mì sợi

sữa đậu nành

bột mì

gạo

yến mạch

lúa mì

toranja

limão

pêssego

menta

tomate

laranja

baunilha

canela

capim-limão

caril

pimenta

sal

vinagre

tofu

tabaco

farinha

leite de soja

massa

trigo

aveia

arroz

đậu nành

hạt

mật ong

mứt

kẹo cao su

bánh kẹp

bánh quy

bánh pudding

bánh muffin

bánh rán vòng

nước tăng lực

nước cam

nước táo

sữa lắc

coca cola

sô cô la nóng

rượu cocktail

rượu rum

rượu whisky

rượu vodka

thực đơn

mel

noz

soja

panqueca

pastilha elástica

compota

queque

pudim

bolacha

sumo de laranja

bebida energética

dónute

cola

batido de leite

sumo de maçã

rum

cocktail

chocolate quente

menu

vodka

uísque

hải sản

mì Ý

sushi

bắp rang bơ

khoai tây lát mỏng

cánh gà

khoai tây chiên

mù tạt

sốt mayonnaise

nước sốt cà chua

bánh mì kẹp

bánh mì kẹp xúc xích

bánh burger

sushi

esparguete

marisco

asas de frango

batata frita

pipoca

maionese

mostarda

batata frita

cachorro-quente

sandes

molho de tomate

hambúrguer

Escola

sách

thư viện

bài tập về nhà

bài thi

bài học

khoa học

lịch sử

nghệ thuật

cây bút

bút chì

thứ nhất

thứ hai
2

thứ ba
3

thứ tư
4

ngiên cứu

bằng cấp

sân thể thao

từ điển

học kì

sổ tay

hình học

trabalho de casa

biblioteca

livro

ciências naturais

lição

exame

caneta

arte

história

segundo

primeiro

lápiz

pesquisa

quarto

terceiro

dicionário

campo desportivo

graduação

geometria

caderno

semestre

chính trị học

triết học

kinh tế học

giáo dục thể chất

sinh học

toán học

địa lý

văn học

hóa học

vật lý

cải thước

cục tẩy

cái kéo

băng dính

keo dán

bút bi

kẹp giấy

ba phần trăm

một trăm phần trăm

không phần trăm

mét khối

economia

filosofia

politica

matemática

biologia

educação física

química

literatura

geografia

borracha

régua

física

cola

fita-cola

tesoura

3%

clipe de papel

esferográfica

metro cúbico

0%

100%

mét vuông

dặm

mét

mi-li-mét

xen-ti-mét

đề-xi-mét

phép cộng

phép trừ

phép nhân

phép chia

diện tích

thể tích

hình chữ nhật

hình vuông

tam giác

hình tròn

lít

mililít

tấn

kilôgam

gram

metro

milha

metro quadrado

decímetro

centímetro

milímetro

multiplicação

subtração

adição

volume

área

divisão

triângulo

quadrado

retângulo

mililitro

litro

círculo

grama

quilograma

tonelada

nam châm

kính hiển vi

cái phễu

phòng thí nghiệm

bài giảng

funil

microscópio

íman

palestra

laboratório

Natureza

tro

lửa

kim cương

mặt trăng

mặt trời

ngôi sao

hành tinh

bờ biển
biển

hồ

rừng

sa mạc

đồi núi

đá
danh từ

con sông

thung lũng

núi

đảo

đại dương

biển

băng

tuyết

diamante

fogo

cinza

estrela

sol

lua

lago

costa

planeta

monte

deserto

floresta

vale

rio

rocha

oceano

ilha

montanha

neve

gelo

mar

bão táp

mưa

gió

cây

cỏ

hoa hồng

hoa

kim loại

đất

dung nham

than

cát

đất sét

tên lửa

vệ tinh

thiên hà

tiểu hành tinh

lực địa

đường Xích đạo

Nam cực

Bắc cực

vento

chuva

tempestade

rosa

relva

árvore

solo

metal

flor

areia

carvão

lava

satélite

foguetão

barro

continente

asteroide

galáxia

Polo Norte

Polo Sul

equador

suối

rừng nhiệt đới

hang

thác nước

bờ biển
con sông

sông băng

động đất

miệng núi lửa

núi lửa

khí quyển

lũ lụt

sương mù
danh từ

cầu vồng

tiếng sấm

tia chớp

cơn dông

nhiệt độ

bão nhiệt đới

bão

mây

cành cây

caverna

floresta tropical

riacho

glaciar

beira

cascata

vulcão

cratera

terramoto

nevoeiro

inundação

atmosfera

raio

trovão

arco-íris

tufão

temperatura

trovoada

ramo

nuvem

furacão

lá cây

rễ cây

thân cây

hạt giống

nhựa

cacbon đioxit

nguyên tử

sắt

ôxy

vàng

bạc

tronco

raiz

folha

dióxido de carbono

plástico

semente

oxigénio

ferro

átomo

prata

ouro

Transportes

xe hơi

xe buýt

xe lửa

ga xe lửa

trạm dừng xe buýt

máy bay

tàu

xe tải

xe đạp

xe mô tô

xe taxi

đèn giao thông

bãi đậu xe

đường
xe hơi

ắc quy

động cơ
xe hơi

túi khí

vô-lăng

dây an toàn

lốp xe

cốp sau

comboio

autocarro

automóvel

avião

paragem de autocarro

estação de comboios

bicicleta

camião

navio

semáforo

táxi

motocicleta

bateria

estrada

parque de estacionamento

volante

airbag

motor

porta-bagagem

pneu

cinto de segurança

máy bán vé

phòng bán vé

tàu điện ngầm

tàu cao tốc

đầu máy

xe điện

xe buýt trường học

xe buýt nhỏ

sân bay

hãng hàng không

máy bay trực thăng

hạng nhất

hạng phổ thông

hạng thương gia

áo phao

công ten nơ

tàu ngầm

tàu du lịch

tàu chở hàng

du thuyền

phà

metro

bilheteira

bilheteira automática

elétrico

locomotiva

comboio de alta velocidade

aeroporto

mini-autocarro

autocarro escolar

primeira classe

helicóptero

companhia aérea

colete salva-vidas

classe executiva

classe económica

cruzeiro

submarino

contentor

balsa

iate

navio cargueiro

hải cảng

xuồng cứu sinh

ra đũa

đèn đường

vĩa hè

trạm xăng

công trường

vạch qua đường

tắc đường

đường cao tốc

xe tăng

máy xúc

máy kéo

rơ-móc

xe tay ga

xe cáp treo

radar

barco salva-vidas

porto

posto de combustível

passeio

iluminação pública

engarrafamento

passadeira

local de construção

escavadora

tanque

autoestrada

lambreta

atrelado

trator

teleférico

Cidade

bệnh viện

trường học

nhà ở

hóa đơn

chợ

siêu thị

căn hộ

trường đại học

nông trại

nhà thờ

nhà hàng

quán bar

phòng thể dục

công viên

nhà vệ sinh
đại cương

bản đồ

xe cứu thương

cảnh sát
đại cương

lính cứu hỏa
đại cương

quốc gia

ngoại ô

casa

escola

hospital

supermercado

mercado

conta

quinta

universidade

apartamento

bar

restaurante

igreja

casa de banho

parque

ginásio

polícia

ambulância

mapa

subúrbio

país

bombeiros

ngôi làng

bảo hành

trung tâm mua sắm

tiệm thuốc

tòa nhà chọc trời

lâu đài

đại sứ quán

giáo đường Do Thái

ngôi đền

nhà máy

nhà thờ Hồi giáo

tòa thị chính

bưu điện

đài phun nước

câu lạc bộ đêm

băng ghế

sân golf

sân bóng đá

hồ bơi
tòa nhà

sân quần vợt

thông tin du lịch

centro comercial

garantia

aldeia

castelo

arranha-céu

farmácia

templo

sinagoga

embaixada

câmara municipal

mesquita

fábrica

discoteca

fonte

estação de correios

estádio de futebol

campo de golfe

banco

informação turística

campo de ténis

piscina

sòng bạc

phòng triển lãm nghệ thuật

bảo tàng

công viên quốc gia

quà lưu niệm

thủy cung

trượt nước

tàu lượn siêu tốc

công viên nước

vườn bách thú

sân chơi

cửa thoát hiểm
tòa nhà

chuông báo cháy

bình cứu hỏa

đồn cảnh sát

tiểu bang

khu vực

thủ đô

museu

galeria de arte

casino

aquário

lembrança

parque nacional

parque aquático

montanha russa

escorrega aquático

saída de emergência

parque infantil

jardim zoológico

esquadra

extintor

alarme de incêndio

capital

região

estado

Hospital

tai nạn

bệnh nhân

phẫu thuật

viên thuốc

sốt

ho

phòng cấp cứu

khoa hồi sức tích cực

phòng chờ

thuốc aspirin

thuốc ngủ

ngày hết hạn

liều lượng

si-rô ho

tác dụng phụ

insulin

bột

viên nhộng

vitamin

thuốc giảm đau

kháng sinh

cirurgia

paciente

acidente

tosse

febre

comprimido

sala de espera

unidade de cuidados
intensivos

emergências

data de validade

comprimido para dormir

aspirina

efeito secundário

xarope para a tosse

dose

cápsula

pó

insulina

antibiótico

analgésico

vitamina

vi khuẩn

vi rút

đau tim

tiêu chảy

tiểu đường

đột quỵ

hen suyễn

ung thư

cúm

đau răng

cháy nắng

viêm họng

đau bụng

nhiễm trùng

dị ứng

chuồn rút

đau đầu

ống tiêm

nặng

chụp X quang

máy siêu âm

ataque cardíaco

vírus

bactéria

AVC

diabetes

diarreia

gripe

cancro

asma

dor de garganta

queimadura de sol

dor de dentes

alergia

infecção

dor de estômago

seringa

dor de cabeça

cãibra

aparelho ultrassónico

raio X

muleta

bó bột
nhỏ bé

xe lăn

bó bột
gãy xương

mạch

chấn thương

cấp cứu

chấn động

vết bỏng

gãy xương

thuốc tránh thai

thử thai

gesso

cadeira de rodas

emplastro

emergência

lesão

pulso

fratura

queimadura

concussão

teste de gravidez

pílula

Empregos

bác sĩ

y tá

cảnh sát
người

tổng thống

thuyền trưởng

thám tử

phi công

giáo sư

giáo viên

luật sư

thư ký

trợ lý

thẩm phán

quản lý

đầu bếp

tài xế taxi

tài xế xe buýt

người mẫu

nghệ sĩ

thủ tướng

dược sĩ

polícia

enfermeira

médico

detetive

capitão

presidente

professor

professor

piloto

assistente

secretária

advogado

cozinheiro

executivo

juiz

modelo

motorista de autocarro

taxista

farmacêutico

primeiro-ministro

artista

lính cứu hỏa
người

nha sĩ

doanh nhân

chính trị gia

lập trình viên

tiếp viên hàng không

nhà khoa học

giáo viên mầm non

kiến trúc sư

kế toán viên

tư vấn viên

công tố viên

tổng quản lý

vệ sĩ

chủ nhà

bồi bàn

nhân viên bảo vệ

bộ đội

ngư dân

nhân viên vệ sinh

thợ sửa ống nước

empresário

dentista

bombeiro

assistente de bordo

programador

político

arquiteto

educadora de infância

cientista

procurador

consultor

contabilista

senhorio

guarda-costas

gerente

soldado

segurança

empregado de mesa

canalizador

empregado da limpeza

pescador

thợ điện

nông dân

lễ tân

người đưa thư

thu ngân

thợ làm tóc

tác giả

nhà báo

nhiếp ảnh gia

nhân viên cứu hộ

ca sĩ

nhạc sĩ

diễn viên

phóng viên

huấn luyện viên

trọng tài

rececionista

agricultor

eletricista

cabeleireiro

caixa

carteiro

fotógrafo

jornalista

autor

músico

cantor

nadador salvador

treinador

repórter

ator

árbitro

Negócios

tiền

văn phòng

áp lực

bảo hiểm

nhân viên
công ty

bộ phận

lương

địa chỉ

lá thư

số điện thoại

url

địa chỉ email

trang mạng

thư điện tử

chữ ký

thua lỗ

lợi nhuận

khách hàng

số tiền

thẻ tín dụng

mật khẩu

stress

escritório

dinheiro

departamento

funcionários

seguro

carta

endereço

salário

endereço de correio
eletrónico

endereço

número de telefone

assinatura

correio eletrónico

sítio eletrónico

cliente

lucro

perda

palavra-passe

cartão de crédito

montante

máy rút tiền

thuế

phòng họp

danh thiếp

công nghệ thông tin

nhân sự

bộ phận pháp lý

kế toán

tiếp thị

bán hàng

đồng nghiệp

người sử dụng lao động

nhân viên
người

chú thích

thuyết trình

bìa cứng

con dấu cao su

máy chiếu

bưu kiện

con tem

phong bì

sala de reuniões

imposto

caixa automático

recursos humanos

tecnologias de informação

cartão de visita

marketing

contabilidade

departamento jurídico

empregador

colega

vendas

apresentação

nota

empregado

projektor

carimbo

pasta

envelope

selo

encomenda

trình duyệt

đầu tư

sàn giao dịch chứng khoán

tiền giấy

tiền xu

tiền lãi

khoản vay

số tài khoản

tài khoản ngân hàng

bolsa de valores

investimento

navegador

juros

moeda

nota

conta bancária

número de conta

empréstimo

Dispositivos

điện thoại

bộ tivi

máy ảnh

đài radio

quạt

máy điều hòa

máy pha cà phê

máy nướng bánh mì

máy hút bụi

máy sấy tóc

ấm đun nước

máy rửa chén

bếp điện

lò nướng

lò vi sóng

tủ lạnh

máy giặt

điều khiển từ xa

tai nghe

chuột

bàn phím

câmara

televisão

telefone

ar condicionado

ventoinha

rádio

aspirador de pó

torradeira

máquina de café

máquina de lavar louça

chaleira

secador de cabelo

micro-ondas

forno

fogão

controlo remoto

máquina de lavar roupa

frigorífico

teclado

rato

auscultador

ổ cứng

thanh USB

máy quét

máy in

màn hình

máy tính xách tay

rô bốt

loa

digitalizador

memória USB

disco rígido

portátil

ecrã

impressora

altifalante

robô